

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động

Thực hiện trả lương, theo số lượng và chất lượng lao động hao phí. Tiền lương phụ thuộc vào vị trí công việc, mức độ hoàn thành mục tiêu, định mức được giao, nhiệm vụ công tác của CB-CNV và kết quả hoạt động của Công ty.

Tiền lương trả cho CB-CNV không vi phạm quy định hiện hành về tiền lương tối thiểu và các quy định khác của Nhà nước.

Tiền lương đảm bảo sự công khai và phải thể hiện chính xác, đầy đủ vào bảng tổng hợp theo quy định của Nhà nước.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp

Tiền lương đối với quản lý chuyên trách được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành, kiểm soát và có khống chế mức hưởng tối đa. Đối với trường hợp Chủ tịch Hội đồng thành viên chuyên trách kiêm Giám đốc thì chỉ được nhận tiền lương của một chức danh cao nhất.

Đối với viên chức quản lý tại Công ty được cử làm đại diện vốn góp tại nhiều công ty, doanh nghiệp khác trả nộp về công ty. Hội đồng thành viên công ty quyết định chi trả theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quy chế của công ty, nhưng tối đa không vượt quá 50% mức lương thực tế được hưởng tại công ty. Phần còn lại (nếu có) được hạch toán vào thu nhập khác của công ty.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động : 14.021 triệu đồng

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp:

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động

Căn cứ vào quỹ tiền lương thực hiện, công ty được trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương của năm sau và phân phối tiền lương cho người lao động theo quy chế trả lương của công ty. Quỹ dự phòng của công ty không được vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.



Công ty xây dựng quy chế trả lương theo vị trí, chức danh công việc.

Công ty không được sử dụng quỹ tiền lương của người lao động để trả cho thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, kế toán trưởng.

Quỹ tiền thưởng của người lao động được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của công ty theo quy định của Chính phủ.

Tiền thưởng của người lao động được thực hiện theo quy chế thưởng

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp

Quỹ tiền lương, thù lao của viên chức quản lý được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động. Căn cứ vào quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch do công ty xác định, hàng tháng viên chức quản lý được tạm ứng bằng 80% của số tiền lương, thù lao tạm tính cho tháng đó; 20% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm. Tiền lương, thù lao của viên chức quản lý được hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh và thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính hàng năm của công ty.

Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của kiểm soát viên xác định theo quy định tại Thông tư 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 9/9/2013, công ty phải trích nộp cho chủ sở hữu để hình thành quỹ chung chi trả cho Kiểm soát viên theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015		Năm 2016
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		III	III	III
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	165	154	158
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	7.145	6.868	7.201
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	14.147	12.692	13.654
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	1.494	1.689	1.689
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	7.900	7.950	8.090
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	9	9	7

43472
NG 1
HIỆM H
HÀNH
U CÔN
ÔN NH

2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng / tháng	21,6	19	18,7
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.770	1.770	1.572
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng / tháng	18,6	18,6	18,7
5	Quỹ tiền thưởng		134	66	50
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	14,8	7,3	7,1
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng / tháng	20	19,3	19,3

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân Thành phố HCM;
- Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè;
- Lưu VT.HC.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHỦ TỊCH



HUỲNH NGỮ SIÊU

